TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 599/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀSỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 470/2019/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Dương Đình T, sinh năm: 1987. Địa chỉ: 140 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1990. Địa chỉ: 140 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biênbản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị H.

-Về con chung, việc nuôi con: Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị H công nhận vợ chồng có 02 con chung là: Dương Nguyễn Huy H, sinh ngày 05-4-2012 và Dương Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 08-6-2016. Hai bên thỏa thuận giao con chung là: Dương Nguyễn Huy H và Dương Nguyễn Ngọc H cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Dương Đình T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi con mỗi tháng là: 2.000.000 đồng, tổng cộng hai con mỗi tháng là 4.000.000 đồng; Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không thi hành án đủ khoản tiền nói trên thì hàng tháng phải chịu thêm một khoản tiền do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự của số tiền nợ gốc chưa thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7a Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị H công nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị H xác nhận là vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng, anh Dương Đình T và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000đồng. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008671 ngày 25-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nay được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hồng Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSNDTP.Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường Tây Lộc, thành phố Huế,tỉnh TTH;
(ĐKKH số 71 ngày 02/06/2012);
- Lưu hồ sơ;